

QUY CHẾ

Xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2020/QĐ-UBND
ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên Giải thưởng, nguyên tắc xét tặng Giải thưởng

1. Tên gọi của Giải thưởng: Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum (sau đây gọi tắt là Giải thưởng).

2. Nguyên tắc xét tặng Giải thưởng

a) Việc đăng ký đề nghị xét tặng Giải thưởng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.

b) Việc xét tặng Giải thưởng được thực hiện khách quan, công khai, công bằng và chính xác, đúng trình tự quy định tại Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Việc xét các Giải thưởng phải trên cơ sở đảm bảo chất lượng các công trình dự giải, không nhất thiết phải xét đủ số lượng cho từng lĩnh vực nếu các công trình tham dự giải không đảm bảo điều kiện xét thưởng theo quy định.

d) Mỗi công trình chỉ được đề nghị xét tặng một Giải thưởng trong một đợt xét tặng Giải thưởng.

đ) Mỗi công trình chỉ được tặng một Giải thưởng về khoa học và công nghệ.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định đối tượng, tên giải thưởng, nguyên tắc, lĩnh vực, điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu, mức thưởng, quy trình và trình tự, thủ tục xét tặng Giải thưởng; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xét tặng và nhận Giải thưởng.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Tác giả, đồng tác giả là người Việt Nam, người nước ngoài có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ được công bố và ứng dụng hiệu quả lần đầu tiên trên địa bàn tỉnh Kon Tum đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quy chế này.

2. Cơ quan Nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc xét tặng Giải thưởng.

Điều 4. Lĩnh vực xét tặng Giải thưởng về khoa học và công nghệ

Giải thưởng được xét và trao cho các công trình thuộc các lĩnh vực khoa học và công nghệ theo phân loại của Bộ Khoa học và Công nghệ như sau:

1. Khoa học tự nhiên;
2. Khoa học kỹ thuật và công nghệ;
3. Khoa học y, dược;
4. Khoa học nông nghiệp;
5. Khoa học xã hội;
6. Khoa học nhân văn;

Các công trình thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên phải phục vụ trực tiếp vào sự phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh, hội nhập quốc tế và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ KINH PHÍ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 5. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng đối với công trình nghiên cứu khoa học

1. Về giá trị khoa học

a) Công trình nghiên cứu khoa học phải bổ sung được tri thức mới hoặc có những phát hiện khoa học mới có tác động thay đổi trong sản xuất và đời sống xã hội thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

b) Trực tiếp hoặc góp phần nâng cao năng lực khoa học và công nghệ hoặc giải quyết vấn đề cấp thiết về kinh tế - xã hội của địa phương, ngành, đơn vị;

c) Được công bố, trích dẫn trên các tạp chí khoa học có uy tín quốc tế hoặc trong nước.

2. Về giá trị thực tiễn

a) Công trình nghiên cứu khoa học phải có tác động đến nhận thức và đời sống xã hội; nâng cao dân trí; thay đổi tích cực hành vi ứng xử trong xã hội;

b) Có đóng góp quan trọng cho việc dự báo xu hướng tương lai, xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

c) Cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn đem lại hiệu quả kinh tế, quốc phòng, an ninh, góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội và củng cố quốc phòng, an ninh của tỉnh hoặc làm thay đổi hợp lý cơ cấu ngành nghề tiết kiệm chi phí sản xuất; nâng cao năng suất lao động; giảm thiểu tác động xấu đến môi trường; chăm sóc sức khỏe cộng đồng; khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; tiết kiệm năng lượng; giám sát và dự báo thiên tai, thảm họa;

d) Được sử dụng để phục vụ cho công tác nghiên cứu; đào tạo; giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Điều 6. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng đối với công trình nghiên cứu phát triển công nghệ

1. Về giá trị công nghệ

a) Công trình nghiên cứu và phát triển công nghệ phải giải quyết được các vấn đề công nghệ để cải tiến, tạo ra được công nghệ mới với các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản cao hơn công nghệ tương tự khác đang ứng dụng trong tỉnh hoặc tạo ra sản phẩm mới;

b) Góp phần quan trọng thúc đẩy chuyên đổi cơ cấu sản xuất, tạo điều kiện hình thành và phát triển ngành nghề mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm; của đơn vị sản xuất; của các ngành kinh tế địa phương;

c) Được công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí chuyên ngành có uy tín quốc tế hoặc trong nước.

2. Về giá trị thực tiễn

a) Công trình nghiên cứu và phát triển công nghệ có tác dụng lớn góp phần quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ của tỉnh;

b) Được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả kinh tế lớn hoặc tạo ra sản phẩm chủ lực của địa phương, sản phẩm có thương hiệu xuất khẩu, thay thế hàng nhập khẩu;

c) Có khả năng thay đổi phương thức lao động, sản xuất truyền thống hoặc cải thiện điều kiện và môi trường lao động, sản xuất hoặc góp phần nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng đối với công trình ứng dụng công nghệ

1. Về giá trị công nghệ

Công trình ứng dụng công nghệ phải góp phần tạo ra được phương án tổng thể với các giải pháp kỹ thuật đồng bộ kèm theo hoặc tạo ra những cải tiến kỹ thuật, công nghệ để ứng dụng thành công và sáng tạo công nghệ tiên tiến trong các công trình lớn của tỉnh hoặc có tác động đến hiệu quả kinh tế - kỹ thuật của công trình đó.

2. Về giá trị thực tiễn

a) Công trình ứng dụng công nghệ phải mang lại hiệu quả lớn trong phát triển kinh tế - xã hội hoặc quốc phòng, an ninh hoặc hội nhập quốc tế, bảo vệ môi trường;

b) Tạo ra sản phẩm, hàng hóa mang lại hiệu quả kinh tế cao, chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản của sản phẩm tạo ra cao hơn chỉ tiêu của sản phẩm cùng loại đang được áp dụng tại địa phương;

c) Có đóng góp quan trọng trong phát triển khoa học và công nghệ của địa phương, ngành, lĩnh vực.

Điều 8. Cơ cấu Giải thưởng và mức thưởng

1. Cơ cấu Giải thưởng

a) Đối với công trình nghiên cứu khoa học:

Giải A: Trao cho công trình đặc biệt xuất sắc, đạt tỉ lệ phiếu bầu cao nhất và tối thiểu phải được 90% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

Giải B: Trao cho công trình ở mức xuất sắc, được tối thiểu 80% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

Giải C: Trao cho công trình được tối thiểu 70% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

Giải Khuyến khích: Trao cho tác giả công trình có tối thiểu phải được 65% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý.

b) Đối với công trình nghiên cứu phát triển công nghệ:

Giải A: Trao cho công trình đặc biệt xuất sắc, đạt tỉ lệ phiếu bầu cao nhất và tối thiểu phải được 90% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

Giải B: Trao cho công trình ở mức xuất sắc, được tối thiểu 80% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

Giải C: Trao cho công trình được tối thiểu 70% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

Giải Khuyến khích: Trao cho tác giả công trình có tối thiểu phải được 65% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý.

c) Đối với công trình ứng dụng công nghệ:

Giải A: Trao cho công trình đặc biệt xuất sắc, đạt tỉ lệ phiếu bầu cao nhất và tối thiểu phải được 90% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

Giải B: Trao cho công trình ở mức xuất sắc, được tối thiểu 80% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

Giải C: Trao cho công trình được tối thiểu 70% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý;

Giải khuyến khích: Trao cho tác giả công trình có tối thiểu phải được 65% tổng số thành viên Hội đồng cấp tỉnh bỏ phiếu đồng ý.

2. Mức thưởng

Giải A trị giá 70 lần mức lương cơ sở;

Giải B trị giá 40 lần mức lương cơ sở;

Giải C trị giá 30 lần mức lương cơ sở;

Giải Khuyến khích trị giá 10 lần mức lương cơ sở.

Điều 9. Kinh phí bảo đảm hoạt động xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum

1. Kinh phí để xét tặng Giải thưởng được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn kinh phí hợp pháp khác do cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ.

2. Nội dung chi cho hoạt động xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ, gồm:

- a) Xây dựng, triển khai kế hoạch xét tặng Giải thưởng của Hội đồng các cấp;
- b) Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp, chuyên gia phản biện độc lập, thư ký và việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;
- c) Tổ chức phiên họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp;
- d) Công bố danh mục công trình đề nghị xét tặng, kết quả của Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp trên phương tiện thông tin đại chúng;
- đ) Hợp báo công bố kết quả xét tặng Giải thưởng;
- e) Tổ chức Lễ trao giải Giải thưởng;
- g) Tiền thưởng kèm theo Giải thưởng;
- h) Các hoạt động khác.

3. Quy định cấp nào xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ thì cấp đó chi trả tiền thưởng cho cá nhân, tổ chức đạt giải thưởng. Trong trường hợp tác giả công trình không có cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý thì kinh phí để xét tặng Giải thưởng tại cấp cơ sở được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được cấp về huyện, thành phố nơi tác giả nộp hồ sơ công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng.

Chương III

QUY TRÌNH, THỦ TỤC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 10. Thời gian và thời hạn xét tặng Giải thưởng

1. Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum được xét tặng và công bố 03 năm 01 lần, vào dịp kỷ niệm ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5 hoặc tại thời điểm phù hợp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng trong Quý I của năm tổ chức xét tặng Giải thưởng và thời hạn hoàn thành việc tổ chức các đợt xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum.

Điều 11. Quy trình xét tặng Giải thưởng

Việc xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum được tiến hành ở hai cấp như sau:

1. Cấp cơ sở:

Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được xem xét tại Hội đồng xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ cấp cơ sở (*sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp*

cơ sở) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hoặc Thủ trưởng cơ quan, đoàn thể, tổ chức trực tiếp quản lý tác giả công trình thành lập.

Trong trường hợp tác giả công trình không có cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi tác giả cư trú thành lập Hội đồng cấp cơ sở.

Đối với tác giả là người nước ngoài có công trình nghiên cứu tại tỉnh Kon Tum, công trình phải được một tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc tỉnh có lĩnh vực hoạt động chuyên môn phù hợp với lĩnh vực của công trình đề xuất xét tặng Giải thưởng với tỉnh (*qua cơ quan chủ quản trực tiếp, nếu có*). Tổ chức khoa học và công nghệ thuộc tỉnh có trách nhiệm hỗ trợ tác giả công trình hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng theo quy định và thành lập Hội đồng cấp cơ sở sau khi có ý kiến đồng ý của cơ quan chủ quản.

2. Cấp tỉnh: Thực hiện qua hai bước:

a) Bước 1: Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được xét sơ tuyển tại các Hội đồng xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ chuyên ngành cấp tỉnh (*sau đây gọi tắt là Hội đồng chuyên ngành*) do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập;

b) Bước 2: Xem xét hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng tại Hội đồng xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh (*sau đây gọi tắt là Hội đồng cấp tỉnh*) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Kết quả xét tặng Giải thưởng được cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng Giải thưởng.

Điều 12. Thành phần, nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp

Tác giả công trình hoặc người có quyền, lợi ích liên quan đến công trình không được là thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng công trình đó.

1. Thành phần Hội đồng cấp cơ sở:

a) Hội đồng cấp cơ sở do Thủ trưởng đơn vị cơ sở (các sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức khoa học và công nghệ công lập) trực tiếp quản lý tác giả công trình quyết định thành lập có từ 07 đến 09 thành viên gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, ủy viên phản biện và các thành viên khác;

b) Các thành viên Hội đồng là đại diện cho các cơ sở đã ứng dụng kết quả công trình, các nhà khoa học, nhà công nghệ, nhà quản lý có uy tín, có trình độ chuyên môn phù hợp và am hiểu sâu lĩnh vực khoa học và công nghệ của công trình. Trường hợp cần thiết, người thành lập Hội đồng cơ sở có thể mời thêm chuyên gia am hiểu lĩnh vực khoa học và công nghệ của công trình tham gia Hội đồng cơ sở và chịu trách nhiệm về quyết định của mình;

c) Hội đồng cấp cơ sở phân công thành viên là chuyên gia am hiểu sâu lĩnh vực khoa học của công trình làm ủy viên phản biện viết nhận xét, đánh giá công trình. Trong trường hợp cần thiết, Thủ trưởng đơn vị cơ sở tổ chức xét tặng Giải thưởng có thể mời thêm chuyên gia phản biện độc lập;

2. Hội đồng chuyên ngành:

a) Hội đồng chuyên ngành do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập có từ 09 đến 11 thành viên, gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, ủy viên phản biện và các thành viên khác bao gồm các nhà khoa học uy tín được đào tạo cùng chuyên ngành với công trình đề nghị xét thưởng hoặc có công trình cùng chuyên ngành được công bố;

b) Số lượng Hội đồng chuyên ngành được thành lập trên cơ sở số lĩnh vực khoa học của các công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng. Số lượng thành viên trong từng Hội đồng chuyên ngành được thành lập trên cơ sở số lượng công trình đề xuất xét thưởng và do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định sau khi thống nhất với Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh.

3. Hội đồng cấp tỉnh có từ 09 đến 11 thành viên, gồm các thành phần sau:

a) Chủ tịch Hội đồng do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đảm nhiệm;

b) 03 Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ là Phó Chủ tịch Thường trực, Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và mời Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;

c) Các ủy viên khác gồm: Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh; các nhà khoa học có uy tín ở nhiều lĩnh vực khoa học và công nghệ và một số cán bộ khoa học chuyên ngành am hiểu sâu lĩnh vực xét thưởng do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị;

d) Thư ký hành chính giúp việc cho Hội đồng là đại diện Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp:

a) Hội đồng đánh giá công bằng, dân chủ, khách quan, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín;

b) Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp chỉ xem xét những hồ sơ đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này;

c) Hội đồng cấp tỉnh chỉ xem xét những công trình được Hội đồng chuyên ngành đề nghị; Hội đồng chuyên ngành chỉ xem xét những công trình được Hội đồng cấp cơ sở đề nghị;

d) Thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng các cấp có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét và đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng công trình bằng văn bản;

đ) Cuộc họp Hội đồng phải có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham dự, do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch (*được Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản*) chủ trì

và có ít nhất 01 ủy viên phản biện. Ủy viên phản biện và các thành viên Hội đồng vắng mặt phải có nhận xét, đánh giá bằng văn bản;

e) Nội dung cuộc họp phải được ghi thành biên bản, có chữ ký của người chủ trì, thư ký khoa học do Hội đồng bầu chọn và lưu hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

g) Việc xét tặng Giải thưởng cho các công trình có nội dung liên quan đến bí mật nhà nước được áp dụng quy trình, thủ tục chung nhưng phải tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước;

h) Hội đồng Giải thưởng các cấp tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

5. Mẫu áp dụng cho phiên họp của Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp cơ sở, chuyên ngành cấp tỉnh theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này:

a) Phiếu nhận xét: công trình nghiên cứu khoa học (mẫu NX1), công trình nghiên cứu phát triển công nghệ (mẫu NX2), công trình ứng dụng công nghệ (mẫu NX3);

b) Phiếu đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng (mẫu ĐG);

c) Biên bản kiểm phiếu đánh giá công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng (mẫu KP);

d) Biên bản họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng (mẫu BBH).

Chương IV

QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM CỦA TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH ĐƯỢC TẶNG GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 13. Quyền lợi của tác giả công trình được tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum

1. Được nhận Bằng Chứng nhận Giải thưởng Khoa học và Công nghệ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và được hưởng các quyền lợi khác có liên quan đến Giải thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Được nhận tiền thưởng từ ngân sách nhà nước cho công trình đạt Giải thưởng Khoa học và Công nghệ của tỉnh theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 của Quy chế này.

3. Các tác giả có công trình đoạt giải A, giải B được nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Được tham dự Lễ trao Giải thưởng.

Điều 14. Trách nhiệm của tác giả công trình được tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum

1. Tác giả công trình được tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

2. Trường hợp bị phát hiện không trung thực trong quá trình lập hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng thì tác giả công trình sẽ bị hủy bỏ quyết định tặng Giải thưởng, thu hồi Bằng chứng nhận và tiền thưởng. Ngoài ra tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum

a) Là cơ quan thường trực của Hội đồng xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum; chủ trì phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các sở, ban ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này;

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Thể lệ Giải thưởng; Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng; Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh; Kế hoạch tổ chức Lễ công bố và trao Giải thưởng theo định kỳ;

c) Phối hợp với Sở Tài chính thống nhất dự toán chi phí thực hiện Kế hoạch tổ chức xét tặng Giải thưởng theo định kỳ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định;

d) Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, vận động tham gia Giải thưởng;

đ) Tổ chức nhận, bảo quản, phân loại hồ sơ các công trình dự giải theo chuyên ngành khoa học, tạo điều kiện thuận lợi để các Hội đồng chuyên ngành, Hội đồng cấp tỉnh làm việc;

e) Giúp việc cho Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh xem xét, đánh giá chất lượng cụ thể các công trình tham dự Giải thưởng; hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

g) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Bằng khen cho các tác giả công trình, cụm công trình đạt giải A, B;

h) Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum; có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, đề xuất các công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ tham dự giải; phối hợp tham mưu thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp tỉnh.

3. Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh là thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh (*cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh*) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Bằng khen

cho các tác giả đạt giải A, B; phối hợp quản lý nhà nước về công tác thi đua khen thưởng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kế hoạch kinh phí dành cho Giải thưởng và kinh phí đảm bảo cho công tác tổ chức Giải thưởng.

5. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền rộng rãi và tạo điều kiện thuận lợi cho các tác giả có công trình khoa học và công nghệ được tham gia Giải thưởng.

6. Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kon Tum tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum.

Điều 16. Khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về những vi phạm quy định, trình tự, thủ tục, kết quả xét thưởng và chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các nội dung khiếu nại, tố cáo của mình.

2. Nếu là tổ chức khiếu nại phải ghi rõ tên cơ quan, đơn vị, có dấu và chữ ký của cấp có thẩm quyền.

3. Đơn khiếu nại gửi về cơ quan Thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng trong thời hạn 30 ngày sau khi có thông báo kết quả xét thưởng. Cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm xem xét và trả lời đơn thư khiếu nại, tố cáo và không xem xét đơn không có tên, địa chỉ rõ ràng hoặc mạo danh. Việc khiếu nại, tố cáo được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

4. Xử lý vi phạm: Sau khi công bố Giải thưởng, nếu phát hiện việc gian dối trong việc đề nghị xét giải, cơ quan Thường trực báo cáo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tác giả, tổ chức khoa học và công nghệ, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ được tặng Giải thưởng nếu bị phát hiện gian dối trong quá trình đề nghị xét tặng giải thưởng thì bị hủy bỏ quyết định tặng giải thưởng và bị thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã nhận. Ngoài ra tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức, cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng; người lợi dụng chức vụ quyền hạn quyết định khen thưởng trái pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Giải thưởng được tổ chức thực hiện lần thứ nhất vào thời gian do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, các lần sau thực hiện xét tặng, tổng kết và trao Giải thưởng theo Khoản 1 Điều 12 của Quy chế này.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy chế này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum để xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hòa